TOÀ ÁN NHÂN DÂN T.X PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2020/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 10 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Hà Thị P, sinh năm 1991

HKTT: TDP A2, phường B, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: anh Lê Văn T, sinh năm 1989

HKTT: xóm Đ 2, xã M, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đượcc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** chị Hà Thị P và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Hà Thị P và anh Lê Văn T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Hà Khánh T, sinh ngày 24/8/2018.

Chị P, anh T thỏa thuận: giao con chung Lê Hà Khánh T, sinh ngày 24/8/2018 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi chị P có yêu cầu.

Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi việc trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Tài sản chung: không có.

2.4. Nợ chung, các khoản cho vay chung: không có.

2.5. Về án phí: chị Hà Thị P tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004595 ngày 02/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Trả lại chị P 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã M;
- UBND phường B
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Hồng